

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN HOÀNG CƯỜNG



BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT

GÓI THẦU: GÓI THẦU VTKT 02

**CHỦ ĐẦU TƯ:
BINH CHỨNG HOÁ HỌC**

Hà Nội, năm 2026

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Tên gói thầu: Gói thầu VTKT 02

Thuộc dự án/dự toán mua sắm: Mua sắm vật tư, trang thiết bị công nghệ và sửa chữa trang bị kỹ thuật phục vụ công nghiệp quốc phòng (đợt 4) của Binh chủng

Chủ Đầu tư: Binh chủng Hoá học

**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN
HOÀNG CƯỜNG
TỔ CHUYÊN GIA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 26 tháng 01 năm 2026

Số: 26.01.2026.02/BCĐG-HC

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Tên gói thầu: Gói thầu VTKT 02

Thuộc dự án/dự toán mua sắm: Mua sắm vật tư, trang thiết bị công nghệ và sửa chữa trang bị kỹ thuật phục vụ công nghiệp quốc phòng (đợt 4) của

Binh chủng

Kính gửi: Binh chủng Hoá học

I. THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu và các căn cứ pháp lý

- Chủ đầu tư: Binh chủng Hoá học
- Tên dự án/dự toán mua sắm: Mua sắm vật tư, trang thiết bị công nghệ và sửa chữa trang bị kỹ thuật phục vụ công nghiệp quốc phòng (đợt 4) của Binh chủng;
- Tên gói thầu: Gói thầu VTKT 02;
- Số KHLCNT: PL2500268111-00 thời điểm đăng tải 25/10/2025;
PL2500268111-02 thời điểm đăng tải 10/11/2025;
- Số E-TBMT: IB2500615869 thời điểm đăng tải 22/12/2025;
- Giá gói thầu: 5.899.610.655 VND
- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước.
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 45 ngày
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV năm 2025
- Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi qua mạng, Một giai đoạn một túi hồ sơ
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Thời gian thực hiện gói thầu: 210 ngày
- Các văn bản pháp lý liên quan:

Căn cứ Quyết định số 4823/QĐ-BCHH ngày 17/10/2025 của Tư lệnh Binh chủng về việc về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm vật tư, trang

thiết bị công nghệ và sửa chữa trang bị kỹ thuật phục vụ công nghiệp quốc phòng (đợt 4) của Binh chủng;

Căn cứ Quyết định 6178/QĐ-BCHH ngày 22/12/2025 của Tư lệnh Binh chủng về việc về việc phê duyệt Hồ sơ mời thầu qua mạng Gói thầu VTKT 02 thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm vật tư, trang thiết bị công nghệ và sửa chữa trang bị kỹ thuật phục vụ công nghiệp quốc phòng (đợt 4) của Binh chủng;

2. Tổ chuyên gia

a) Cơ sở pháp lý thành lập tổ chuyên gia:

Tổ chuyên gia được Công ty Cổ phần Tư vấn Hoàng Cường thành lập theo Quyết định số 17.11.20254/QĐ-HC ngày 17/11/2025 để thực hiện lập E-HSMT cho các gói thầu thuộc Dự toán: Kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm vật tư, trang thiết bị công nghệ và sửa chữa trang bị kỹ thuật phục vụ công nghiệp quốc phòng (đợt 4) của Binh chủng.

Căn cứ Hợp đồng số 11/2025/HĐTV/BCHH-HC ngày 17/11/2025 giữa Binh chủng Hóa học và Công ty Cổ phần Tư vấn Hoàng Cường về việc tư vấn lập E-HSMT và đánh giá E-HSDT cho các gói thầu: “Kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm vật tư, trang thiết bị công nghệ và sửa chữa trang bị kỹ thuật phục vụ công nghiệp quốc phòng (đợt 4) của Binh chủng”.

b) Thành phần tổ chuyên gia:

Số lượng, họ tên, chức vụ, vị trí và phân công công việc cụ thể của các thành viên trong tổ chuyên gia được nêu tại **Bảng số 01**.

Bảng số 01

STT	Họ và tên	Chức vụ, vị trí trong tổ chuyên gia	Phân công công việc
1	Ngô Hoàng Giang	Tổ trưởng	Đánh giá tổng thể hồ sơ
2	Nguyễn Ngọc Thủy	Tổ viên	Đánh giá hồ sơ
3	Nguyễn Đức Hiếu	Tổ viên	Đánh giá hồ sơ

c) Cách thức làm việc của tổ chuyên gia:

Đơn vị tư vấn đấu thầu thành lập tổ chuyên gia để phân tích đánh giá các E-HSDT. Các thành viên (kể cả chuyên gia thuộc một lĩnh vực kỹ thuật trong gói thầu) nghiên cứu Hồ sơ độc lập theo lĩnh vực chuyên môn, sau đó báo cáo, trao đổi. Khi tất cả các ý kiến trong tổ chuyên gia đã thống nhất, báo cáo phân tích đánh giá

các E-HSDT sẽ được thiết lập và các thành viên của tổ chuyên gia ký xác nhận trước khi chuyển Chủ đầu tư.

Đối với trường hợp trong tổ chuyên gia có một hoặc một số thành viên có đánh giá khác biệt so với đa số thành viên còn lại thì ý kiến đó sẽ được bảo lưu trong báo cáo đánh giá E-HSDT của các nhà thầu.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ E-HSDT

1. Biên bản mở thầu

Tổ chuyên gia cung cấp thông tin về kết quả mở thầu theo **Bảng số 02** dưới đây

Bảng số 02

Stt	Tên nhà thầu	Giá gói thầu	Giá dự thầu	Giá trị giảm giá (nếu có)	Giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có)
1	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ ĐẠI DƯƠNG	5.899.610.655	5.884.705.000	0	5.884.705.000

2. Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT

a) Kết quả đánh giá về tính hợp lệ của E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 03** dưới đây: (tổng hợp từ Mẫu số 01)

Bảng số 03

Stt	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ ĐẠI DƯƠNG	Đạt

b) Thuyết minh về các trường hợp E-HSDT không hợp lệ: Không có

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu: Không có

3. Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm

a) Kết quả đánh giá về năng lực, kinh nghiệm được tổng hợp theo **Bảng số 04** dưới đây: (tổng hợp từ Mẫu số 02):

Bảng số 04

Stt	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ ĐẠI DƯƠNG	Đạt

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm nêu trong E-HSMT: Không có

c) Các nội dung làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu: Không có

4. Kết quả đánh giá về kỹ thuật

a) Kết quả đánh giá về kỹ thuật được tổng hợp theo **Bảng số 05** dưới đây: (tổng hợp từ Mẫu số 03A hoặc Mẫu số 03B):

Bảng số 05

Stt	Tên nhà thầu	Kết quả đánh giá	Ghi chú
1	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ ĐẠI DƯƠNG	Không đạt	

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật nêu trong E-HSMT (kể cả khi đã làm rõ E-HSDT):

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ ĐẠI DƯƠNG:

- Tài liệu thông số kỹ thuật: Nhà thầu có tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật đầy đủ, chi tiết nội dung thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu. Tuy nhiên tài liệu này không xác định được nhà sản xuất/phân phối của hàng hoá chào thầu.
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa: Nhà thầu không có thuyết minh phân tích chi tiết, mô tả đầy đủ về giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý, phù hợp với điều kiện thực tế hiện trường của dự án và hiệu quả kinh tế.
- Trình bày biện pháp đảm bảo tiến độ thực hiện gói thầu: Nhà thầu không có biện pháp bảo đảm tiến độ thực hiện gói thầu hợp lý, khả thi, phù hợp với giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa, khả năng lắp đặt thiết bị, bố trí cán bộ kỹ thuật.

- Hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu đối với gói thầu:
 - + Nhà thầu không trình bày hệ thống quản lý chất lượng cho gói thầu này một cách đầy đủ, hợp lý;
 - + Nhà thầu không có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự thực hiện gói thầu và thuyết minh sơ đồ, mô tả rõ trách nhiệm, quyền hạn trách nhiệm của từng bộ phận, vị trí công việc đáp ứng yêu cầu của HSMT.
- Trình bày biện pháp đảm bảo chất lượng hàng hoá cung cấp: Nhà thầu không trình bày biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi, phù hợp với giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa.
- Biện pháp kiểm tra, nghiệm thu và bàn giao sản phẩm, thiết bị đưa vào sử dụng: Nhà thầu không có biện pháp kiểm tra, nghiệm thu và bàn giao hàng hóa đưa vào sử dụng với đầy đủ nội dung cần thiết, phù hợp với giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa, khả năng lắp đặt thiết bị, bố trí cán bộ kỹ thuật, ... của gói thầu.
- Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện gói thầu: Nhà thầu không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường đối với khu vực thực hiện gói thầu và các khu vực lân cận hợp lý được trình bày chi tiết, khả thi phù hợp với giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa, khả năng lắp đặt thiết bị, bố trí cán bộ kỹ thuật.
- Biện pháp đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ trong quá trình thực hiện gói thầu: Nhà thầu không có biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ cho từng công đoạn cụ thể một cách hợp lý, đầy đủ, rõ ràng
- Quy trình về việc bảo hành và khắc phục sự cố: Nhà thầu không trình bày quy trình đầy đủ về việc bảo hành và khắc phục sự cố.

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT: Không có

d) Các nội dung lưu ý trong quá trình đánh giá: Không có

5. Kết quả đánh giá về tài chính

Không đánh giá.

6. Bảng tổng hợp kết quả đánh giá E-HSDT

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT của tổ chuyên gia, kết quả đánh giá E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 07** với các nội dung cơ bản như sau:

Bảng số 07

Stt	Nội dung	Nhà thầu
		CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ ĐẠI DƯƠNG
1	Kết quả đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT	Đạt
2	Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm	Đạt
3	Kết quả đánh giá về kỹ thuật	Không đạt
	Phương pháp giá thấp nhất	
4	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có) trừ giá trị giảm giá (nếu có), tính ưu đãi (nếu có)	-
5	Xếp hạng các E-HSDT*	-

7. Thời gian đánh giá E-HSDT:

Thời gian đánh giá E-HSDT: Từ ngày 23/01/2026 đến ngày 26/01/2026.

8. Các nội dung lưu ý, các vấn đề phát sinh cần xử lý tình huống trong quá trình đánh giá: Không có

III. TRÌNH DUYỆT KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT, tổ chuyên gia trình chủ đầu tư các nội dung sau đây:

1. Danh sách nhà thầu được xem xét, xếp hạng và thứ tự xếp hạng nhà thầu:

Không có.

2. Nhận xét về tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu. Trường hợp chưa đảm bảo cạnh tranh, công bằng, minh bạch, hiệu quả kinh tế, phải nêu lý do và đề xuất biện pháp xử lý; Gói thầu được thực hiện qua mạng đảm bảo cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế lớn cho chủ đầu tư

3. Những nội dung của E-HSMT chưa phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu dẫn đến hạn chế sự tham dự thầu của nhà thầu hoặc dẫn đến có cách hiểu không rõ hoặc khác nhau trong quá trình đánh giá E-HSDT hoặc có thể dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu; đề xuất biện pháp xử lý: Không có

4. Kiến nghị: Có 1 nhà thầu tham dự thầu gói thầu và E-HSDT của Nhà thầu không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT, Công ty Cổ phần Tư vấn Hoàng Cường

kiến nghị Bình chủng Hoá học xem xét hủy thông báo mời thầu và thực hiện lại lựa chọn nhà thầu gói thầu nêu trên theo đúng quy định của pháp luật về đấu thầu.

IV. Ý KIẾN BẢO LƯU

Trường hợp có ý kiến bảo lưu thì cần nêu rõ các thông tin: nội dung đánh giá, ý kiến bảo lưu, lý do và đề nghị thành viên có ý kiến bảo lưu ký tên theo bảng dưới đây: Không có.

Ông: Ngô Hoàng Giang.....

Ông: Nguyễn Ngọc Thủy.....

Ông: Nguyễn Đức Hiếu.....

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN HOÀNG CƯỜNG**



PHÓ GIÁM ĐỐC
Ngô Hoàng Giang

ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LỆ CỦA E-HSDT

Gói thầu:

Gói thầu VTKT 02

Dự án/dự toán mua sắm:

Mua sắm vật tư, trang thiết bị công nghệ và sửa chữa trang bị kỹ thuật phục vụ công nghiệp quốc phòng (đợt 4) của Binh chủng

Nhà thầu:

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ ĐẠI DƯƠNG

Stt	Nội dung đánh giá trong E-HSMT	Kết quả đánh giá tự động từ Hệ thống (Căn cứ cam kết trong E-HSDT)		Kết quả đánh giá của chuyên gia ⁽⁹⁾		Nhận xét của chuyên gia (nếu có)
		Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt	
1	Bảo đảm dự thầu ⁽¹⁾	x	-	x		
2	Tư cách hợp lệ theo quy định tại khoản 1 Điều 5 của Luật đấu thầu	x	-			
2.1	Nhà thầu là tổ chức đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:	-	-			
2.1.1	Hạch toán tài chính độc lập ⁽³⁾	x	-			
2.1.2	Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản ⁽³⁾	x	-			

2.1.3	Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu ⁽³⁾	x	-			
2.1.4	Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của Luật Đấu thầu ⁽³⁾	x	-			
2.1.5	Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự ⁽³⁾	x	-			
3	Không trong trạng thái bị tạm ngừng, chấm dứt tham gia Hệ thống ⁽⁶⁾	x	-			
4	Trong thời hạn 03 năm trước thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có nhân sự (ký kết hợp đồng lao động với nhà thầu tại thời điểm nhân sự thực hiện hành vi vi phạm) bị tòa án kết án có hành vi vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng theo quy định của pháp luật về hình sự nhằm mục đích cho nhà thầu đó trúng thầu ⁽³⁾	x	-			
KẾT LUẬN		Đạt		Đạt		

Người đánh giá



Ngô Hoàng Giang

ĐÁNH GIÁ VỀ NĂNG LỰC VÀ KINH NGHIỆM

Gói thầu: Gói thầu VTKT 02

Dự án/dự toán mua sắm: Mua sắm vật tư, trang thiết bị công nghệ và sửa chữa trang bị kỹ thuật phục vụ công nghiệp quốc phòng (đợt 4) của Binh chủng

Nhà thầu: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ ĐẠI DƯƠNG

Các tiêu chí năng lực và kinh nghiệm trong E-HSMT ⁽¹⁾			Thông tin trong E-HSDT ⁽²⁾	Kết quả đánh giá tự động từ Hệ thống ⁽³⁾		Kết quả đánh giá của chuyên gia ⁽⁴⁾		Nhận xét của chuyên gia (nếu có)
Stt	Mô tả	Yêu cầu		Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt	
1	Lịch sử không hoàn thành hợp đồng do lỗi của nhà thầu	Từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có từ 02 hợp đồng trở lên (cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay) không hoàn thành do lỗi của nhà thầu	Nhà thầu không có hợp đồng (cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay) không hoàn thành do lỗi của nhà thầu kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 theo quy định tại tiêu chí đánh giá 1 trong Bảng tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm thuộc khoản 2.1 Mục 2 Chương III.	x				
2	Thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế	Đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế của năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu.	Cam kết nhà thầu trong đơn dự thầu và có xác nhận không nợ thuế của Cơ quan thuế	x				
3	Năng lực tài chính							
3.1	Kết quả hoạt động tài chính	Giá trị tài sản ròng của nhà thầu trong năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu phải	Giá trị tài sản ròng: 284.681.292 VND	x				

		ương. (Giá trị tài sản ròng = Tổng tài sản - Tổng nợ)						
3.2	Doanh thu bình quân hằng năm (không bao gồm thuế VAT)	Doanh thu bình quân hằng năm (không bao gồm thuế VAT) của 3 năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu của nhà thầu có giá trị tối thiểu là 8.044.923.621 VND.	Doanh thu bình quân hằng năm (không bao gồm thuế VAT): 26.100.800.844,3333 VND	x				
4	Kinh nghiệm cụ thể trong thực hiện hợp đồng tương tự	Nhà thầu đã hoàn thành tối thiểu 01 hợp đồng tương tự với tư cách là nhà thầu chính (độc lập hoặc thành viên liên danh) hoặc nhà thầu phụ trong khoảng thời gian kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến thời điểm đóng thầu: Trong đó hợp đồng tương tự là: - Có tính chất tương tự: Cung cấp hàng hóa, vật tư, trang thiết bị công nghệ, kỹ thuật; - Có quy mô (giá trị) tối thiểu: 2.949.805.328 VND.	Hợp đồng: 02.TB/HĐKT/BCHH-ĐD Ngày ký hợp đồng: 22/05/2024 Ngày hoàn thành: 19/12/2024 Giá hợp đồng: 4.248.530.000 VND Giá trị tương tự thực hiện: 4.248.530.000 VND Có tính chất tương tự: Hàng hóa, vật tư kỹ thuật Hợp đồng: 11/HĐMB/2023/H09-ĐD Ngày ký hợp đồng: 22/05/2023 Ngày hoàn thành: 31/05/2023 Giá hợp đồng: 1.916.321.000 VND Giá trị tương tự thực hiện: 1.916.321.000 VND Có tính chất tương tự: Hàng hóa, vật tư kỹ thuật			x		

5	Khả năng bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác	Nhà thầu phải chứng minh khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng bằng một trong các cách sau đây: - Nhà thầu cam kết có năng lực tự thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT. - Nhà thầu ký hợp đồng nguyên tắc với đơn vị có đủ khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT.	Nhà thầu có cam kết trong HSDT				x		
Kết luận				Đạt					

Người đánh giá



Nguyễn Ngọc Thủy

ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT

(Sử dụng tiêu chí đánh giá “đạt”, “không đạt”)

Gói thầu:

Gói thầu VTKT 02

Dự án/dự toán mua sắm:

Mua sắm vật tư, trang thiết bị công nghệ và sửa chữa trang bị kỹ thuật phục vụ công nghiệp quốc phòng (đợt 4) của Binh chủng

Nhà thầu:

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ ĐẠI DƯƠNG

Stt	Nội dung đánh giá ⁽¹⁾	Kết quả đánh giá ⁽²⁾		Nhận xét của chuyên gia	Ghi chú
		Đạt	Không đạt		
A	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ				
1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	x		Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ đáp ứng tất cả các yêu cầu về kỹ thuật tại Chương V-Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT	
2	Yêu cầu kỹ thuật chung	x		Nhà thầu có cam kết và tuyên bố đáp ứng các yêu cầu tại mục 1.2.1 Chương V-E-HSMT	
3	Tính hợp lệ của hàng hóa	x		Nhà thầu có: - Hàng hóa có mã ký hiệu, xuất xứ rõ rang. - Cam kết hàng hóa mới 100% chưa qua sử dụng.	
4	Tài liệu thông số kỹ thuật		x	Nhà thầu có tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật đầy đủ, chi tiết nội dung thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu. Tuy nhiên tài liệu này không xác định được nhà sản xuất/phân phối của hàng hoá chào thầu.	
B	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa				

Stt	Nội dung đánh giá ⁽¹⁾	Kết quả đánh giá ⁽²⁾		Nhận xét của chuyên gia	Ghi chú
		Đạt	Không đạt		
1	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		x	Nhà thầu không có thuyết minh phân tích chi tiết, mô tả đầy đủ về giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý, phù hợp với điều kiện thực tế hiện trường của dự án và hiệu quả kinh tế.	
C	Tiến độ cung cấp, lắp đặt và bàn giao				
1	Thời gian giao hàng	x		Nhà thầu có thời gian giao hàng đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	
2	Trình bày biện pháp đảm bảo tiến độ thực hiện gói thầu		x	Nhà thầu không có biện pháp bảo đảm tiến độ thực hiện gói thầu hợp lý, khả thi, phù hợp với giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa, khả năng lắp đặt thiết bị, bố trí cán bộ kỹ thuật.	
D	Quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa, thiết bị				
1	Hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu đối với gói thầu		x	- Nhà thầu không trình bày hệ thống quản lý chất lượng cho gói thầu này một cách đầy đủ, hợp lý; - Nhà thầu không có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự thực hiện gói thầu và thuyết minh sơ đồ, mô tả rõ trách nhiệm, quyền hạn trách nhiệm của từng bộ phận, vị trí công việc đáp ứng yêu cầu của HSMT.	
2	Trình bày biện pháp đảm bảo chất lượng hàng hoá cung cấp		x	Nhà thầu không trình bày biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi, phù hợp với giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa	

Stt	Nội dung đánh giá ⁽¹⁾	Kết quả đánh giá ⁽²⁾		Nhận xét của chuyên gia	Ghi chú
		Đạt	Không đạt		
3	Biện pháp kiểm tra, nghiệm thu và bàn giao sản phẩm, thiết bị đưa vào sử dụng		x	Nhà thầu không có biện pháp kiểm tra, nghiệm thu và bàn giao hàng hóa đưa vào sử dụng với đầy đủ nội dung cần thiết, phù hợp với giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa, khả năng lắp đặt thiết bị, bố trí cán bộ kỹ thuật, ... của gói thầu.	
E	Công tác đảm bảo vệ sinh môi trường; an toàn, vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ				
1	Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện gói thầu		x	Nhà thầu không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường đối với khu vực thực hiện gói thầu và các khu vực lân cận hợp lý được trình bày chi tiết, khả thi phù hợp với giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa, khả năng lắp đặt thiết bị, bố trí cán bộ kỹ thuật	
2	Biện pháp đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ trong quá trình thực hiện gói thầu		x	Nhà thầu không có biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ cho từng công đoạn cụ thể một cách hợp lý, đầy đủ, rõ ràng	
F	Cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì, sửa chữa, ... đối với sản phẩm, hàng hóa, thiết bị mà nhà thầu cung cấp				
1	Thời gian bảo hành sản phẩm, hàng hóa, thiết bị	x		Thời gian bảo hành sản phẩm, hàng hóa, thiết bị Nhà thầu đề xuất đáp ứng yêu cầu về bảo hành được nêu tại E-HSMT	
2	Các cam kết về bảo hành, bảo trì sản phẩm, hàng hóa, thiết bị	x		Nhà thầu có các cam kết về bảo hành, bảo trì, sửa chữa, ...	
3	Quy trình về việc bảo hành và khắc phục sự cố		x	Nhà thầu không trình bày quy trình đầy đủ về việc bảo hành và khắc phục sự cố	

Stt	Nội dung đánh giá ⁽¹⁾	Kết quả đánh giá ⁽²⁾		Nhận xét của chuyên gia	Ghi chú
		Đạt	Không đạt		
G	Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP				
	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	x		Nhà thầu không có vi phạm, không bị nêu tên trên hệ thống theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	
KẾT LUẬN		KHÔNG ĐẠT			

Người đánh giá



Nguyễn Đức Hiếu

BẢN CAM KẾT

Tôi tên là: Ngô Hoàng Giang

Số CCCD: 001090012905

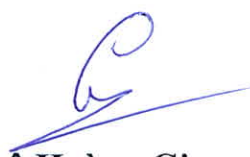
Là thành viên của tổ chuyên gia đánh giá E-HSDT gói thầu: Gói thầu VTKT 02 theo Quyết định số 17.11.20254/QĐ-HC ngày 17/11/2025 để thực hiện đánh giá E-HSDT. Tôi được cấp chứng chỉ hành nghề về đấu thầu số: NT01.07.1231 cấp ngày 01/01/2025 do Cục Quản lý đấu thầu cấp.

Tôi cam kết như sau:

- Được đào tạo theo quy định của pháp luật hiện hành, có đầy đủ bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn phù hợp và có năng lực, kinh nghiệm để đánh giá E-HSDT đối với gói thầu đang xét;
- Đánh giá E-HSDT trên cơ sở trung thực, khách quan, công bằng, không chịu bất kỳ sự ràng buộc về lợi ích đối với các bên;
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả đánh giá E-HSDT của mình;
- Bảo mật các thông tin và hồ sơ, tài liệu trong quá trình đánh giá E-HSDT theo đúng quy định của pháp luật;
- Không vi phạm các quy định về bảo đảm cạnh tranh.

Nếu tôi vi phạm nội dung cam kết nêu trên, tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Người cam kết



Ngô Hoàng Giang

BẢN CAM KẾT

Tôi tên là: Nguyễn Ngọc Thủy

Số CCCD: 040077015450

Là thành viên của tổ chuyên gia đánh giá E-HSDT gói thầu: Gói thầu VTKT 02 theo Quyết định số 17.11.20254/QĐ-HC ngày 17/11/2025 để thực hiện đánh giá E-HSDT. Tôi được cấp chứng chỉ hành nghề về đấu thầu số: C01.28.15640 cấp ngày 19/5/2021 do Cục Quản lý đấu thầu cấp.

Tôi cam kết như sau:

- Được đào tạo theo quy định của pháp luật hiện hành, có đầy đủ bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn phù hợp và có năng lực, kinh nghiệm để đánh giá E-HSDT đối với gói thầu đang xét;
- Đánh giá E-HSDT trên cơ sở trung thực, khách quan, công bằng, không chịu bất kỳ sự ràng buộc về lợi ích đối với các bên;
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả đánh giá E-HSDT của mình;
- Bảo mật các thông tin và hồ sơ, tài liệu trong quá trình đánh giá E-HSDT theo đúng quy định của pháp luật;
- Không vi phạm các quy định về bảo đảm cạnh tranh.

Nếu tôi vi phạm nội dung cam kết nêu trên, tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Người cam kết



Nguyễn Ngọc Thủy

BẢN CAM KẾT

Tôi tên là: Nguyễn Đức Hiếu

Số CCCD: 027089010414

Là thành viên của tổ chuyên gia đánh giá E- gói thầu: Gói thầu VTKT 02 theo Quyết định số 17.11.20254/QĐ-HC ngày 17/11/2025 để thực hiện đánh giá E-HSDT. Tôi được cấp chứng chỉ hành nghề về đấu thầu số: NT01.07.1246 cấp ngày 01/01/2025 do Cục Quản lý đấu thầu cấp.

Tôi cam kết như sau:

- Được đào tạo theo quy định của pháp luật hiện hành, có đầy đủ bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn phù hợp và có năng lực, kinh nghiệm để đánh giá E-HSDT đối với gói thầu đang xét;
- Đánh giá E-HSDT trên cơ sở trung thực, khách quan, công bằng, không chịu bất kỳ sự ràng buộc về lợi ích đối với các bên;
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả đánh giá E-HSDT của mình;
- Bảo mật các thông tin và hồ sơ, tài liệu trong quá trình đánh giá E-HSDT theo đúng quy định của pháp luật;
- Không vi phạm các quy định về bảo đảm cạnh tranh.

Nếu tôi vi phạm nội dung cam kết nêu trên, tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Người cam kết



Nguyễn Đức Hiếu